

**SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 272 /KSBT-PCBTN

Kiên Giang, ngày 12 tháng 03 năm 2025

V/v phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong
Chương trình Tiêm chủng mở rộng
tháng 03-04/2025



Kính gửi:

- Bệnh viện Sản Nhi;
- Bệnh viện Bình An;
- Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Căn cứ Công văn số 1975/PAS-KSBT ngày 27/6/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 2799/PAS-KSBT ngày 26/8/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 4019/PAS-KSBT ngày 13/11/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc tiếp nhận vắc xin phòng bệnh Rota;

Căn cứ Công văn số 4489/PAS-KSBT ngày 09/12/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 57/PAS-KSBT ngày 09/01/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ vào tình hình tiêm chủng và dự trữ vắc xin sử dụng cho tháng 3-4 năm 2025 của các đơn vị, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, cụ thể như sau:

- Vắc xin IPV do Công ty Công ty Sanofi Pasteur Limited sản xuất (số lô X3B52, HSD 31/01/2026; số lô X1B01, HSD 31/5/2026);

- Vắc xin SII do Serum Institute of INDIA Ltd sản xuất (số lô 2854X001F, HSD 30/06/2026; số lô 2854X001B, HSD 30/6/2026);

- Vắc xin OPV do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô bP-1023, HSD 04/11/2025; số lô bP-1123, HSD 13/5/2025, bảo quản vắc xin ở nhiệt độ 2-8°C);

- Vắc xin Viêm gan B do Công ty vắc xin và sinh phẩm số 1 sản xuất (số lô GB-020924E, HSD 31/8/2027);

- Vắc xin BCG do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 617-10-24, HSD 26/01/2027; số lô 616-10-24, HSD 26/01/2027); dung môi (số lô 258, HSD 24/5/2028);

- Vắc xin Sởi do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô M-0624, HSD 18/06/2026; số lô M-1224, HSD 01/10/2026); dung môi (Số lô WFI-0724, HSD 20/06/2026; số lô WFI-2024, HSD 03/10/2026).

- Vắc xin Rotavin do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô R-4323, HSD 10/12/2025);

- Vắc xin Viêm não Nhật Bản do Công ty vắc xin và sinh phẩm số 1 sản xuất (số lô JM-020724E, HSD 30/6/2026);

- Vắc xin DPT do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 390-20-24, HSD 19/8/2026);

- Vắc xin Sởi-Rubella do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô MR-0524, HSD 23/7/2026; số lô MR-0724, HSD 06/8/2026); dung môi (số lô WFI-1324, HSD 28/7/2026; số lô WFI-1524, HSD 08/08/2026);

- Vắc xin Uốn ván hấp phụ (TT) do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 492-20-24, HSD 16/4/2027).

(Chi tiết xem phụ lục đính kèm)

Đề nghị các đơn vị chuẩn bị thiết bị dây chuyền lạnh, giấy giới thiệu đến liên hệ trước Phòng Tài chính kế toán và Khoa Dược – Vật tư y tế của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để làm thủ tục tiếp nhận theo phân bổ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ TTKSBT;
- Phòng TC-KT;
- Khoa Dược-VTTYT;
- Lưu VT, TCMR.

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Vinh

Phụ lục
BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN, VTYT TCTX THÁNG 3-4/2025
 (Đính kèm Công văn số 72/KSBT-PCBTN ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm KSBT tỉnh)

STT	Đơn vị	BCG	VGB	SII	bOPV	Rota	IPV	Sởi	VNNB (1 ml)	DPT	MR	VAT	BKT 0,1 ml	BKT 1ml (TCTX và Nguồn Covid- 19)	BKT 2ml (Rota)	BKT 5ml (Nguồn Covid-19)	HAT	Ghi chú
1	Rạch Giá	40	0	660	680	990	220	360	50	280	100	280	40	2.145	990	55	33	
2	Tân Hiệp	240	40	0	600	300	400	300	370	700	300	600	240	2.710	300	92	34	
3	Châu Thành	200	0	900	900	700	500	200	0	400	500	400	200	2.900	700	99	39	
4	Giồng Riềng	600	200	800	1.600	800	1.000	800	740	1.000	600	900	600	6.040	800	220	77	
5	Gò Quao	450	0	500	980	200	420	400	320	700	250	440	450	3.030	200	121	39	
6	Hòn Đất	200	50	1.500	2.000	1.000	700	600	370	800	300	800	200	5.120	1.000	121	65	
7	Kiên Lương	200	50	150	300	300	0	160	280	260	150	100	200	1.150	300	56	18	
8	Giang Thành	100	0	200	300	200	100	150	100	300	100	200	100	1.150	200	39	15	
9	Hà Tiên	100	50	250	600	350	200	300	190	400	200	200	100	1.790	350	66	24	
10	An Minh	0	10	150	600	650	100	100	280	300	220	100	0	1.260	650	35	20	
11	An Biên	100	0	300	400	400	340	370	280	440	220	300	100	2.250	400	76	29	
12	U Minh Thượng	100	15	300	700	310	250	200	280	600	300	400	0	0	310	66	4	Nhận BKT 5ml, HAT
13	Vĩnh Thuận	400	300	400	800	400	400	400	280	600	300	400	0	0	400	0	0	Không nhận BKT, HAT
14	Kiên Hải	0	0	55	180	80	130	60	90	220	100	180	0	835	80	18	10	
15	Phú Quốc	300	200	0	1.000	500	600	200	0	0	200	0	0	0	500	77	0	Nhận BKT 5ml
16	BV Sần-Nhi	2.000	2.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	500	500	0	220	13	
17	Khoa SKSS	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
18	BV Bình An	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Toàn tỉnh		5.030	2.915	6.165	11.640	7.180	5.360	4.600	3.630	7.000	3.840	5.300	2.730	30.880	7.180	1.361	420	0

Ghi chú: Số lượng dung môi vắc xin BCG, vắc xin Sởi, vắc xin Sởi-Rubella cấp cùng số lượng vắc xin tương ứng.

(Chữ ký)

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 272/KSBT-PCBTM ngày, 12 tháng 03 năm 2025.....

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì;..... Ks..... K. PBT.....

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

..... Khoa..... D. Rúc.....

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);.....

- Ngày, 13 tháng 03 năm 2025 cho ý kiến phân phối, giải quyết.....

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, năm cho ý kiến.....

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng, năm đề xuất ý kiến.....